

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Số: /TTr-UBND

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thuộc thành phố Hà Nội quản lý
(Theo khoản 3, 4 Điều 15 và Khoản 1 Điều 35 Luật Thủ đô)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 28 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; UBND Thành phố báo cáo, đề nghị HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố quản lý, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Sự cần thiết

Trong những năm gần đây, Thủ đô đã có bước phát triển mạnh mẽ. Thu ngân sách năm 2023 tăng 20% so với năm 2022, vượt 13,5% dự toán. Thành phố đã chủ động chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi thường xuyên và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; ngoài ra Thành phố còn chi hỗ trợ các địa phương bạn và dự phòng thực hiện các chương trình, mục tiêu khác.

Đóng góp vào sự phát triển chung của Thủ đô, có công sức không nhỏ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố. Mặc dù trong bối cảnh dân số ngày càng tăng; mức độ, tính chất công việc phức tạp; công tác cải cách hành chính yêu cầu rút ngắn thời gian giải quyết, khối lượng công việc nhiều, dẫn đến một số vị trí việc làm quá tải. Tuy nhiên, chỉ số giá tiêu dùng của Thủ đô cao hơn các tỉnh, thành trong cả nước trong khi mức lương bình quân của cán bộ, công chức, viên chức Thành phố được hưởng như các địa phương khác; không phù hợp, tương xứng với nhiệm vụ thực hiện; tiền lương của nhiều cán bộ, công chức, viên chức không đủ trang trải chi phí cuộc sống.

Căn cứ khoản 3 Điều 15 và điểm a khoản 1 Điều 35 Luật Thủ đô, Thành phố được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã bảo đảm đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền và bảo đảm các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi

xã hội do Trung ương ban hành để thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức căn cứ năng lực và hiệu quả công việc sẽ khuyến khích được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc hiệu quả hơn.

2. Căn cứ chính trị, pháp lý

2.1 Căn cứ chính trị

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

- Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

2.2 Căn cứ pháp lý

- Khoản 3 Điều 15 Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024 quy định: “Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thuộc Thành phố quản lý được hưởng thu nhập tăng thêm căn cứ theo năng lực, hiệu quả công việc”; khoản 1 Điều 35 quy định Hội đồng nhân dân Thành phố được “Quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã bảo đảm đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền và bảo đảm các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội do trung ương ban hành để thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức; tổng mức chi không vượt quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Thành phố”;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

Nghị quyết quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên thuộc Thành phố quản lý đảm bảo khách quan, công bằng, gắn với hiệu quả công việc, không cào bằng, cơ bản đảm bảo chỉ số giá tiêu dùng tại Thủ đô, giúp động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hơn nữa hiệu quả công việc, góp phần vào sự phát triển của Thành phố.

2. Nguyên tắc

2.1. Nguyên tắc sử dụng nguồn ngân sách để chi thu nhập tăng thêm

Sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã đảm bảo đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền và bảo đảm các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội do Trung ương ban hành để thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố quản lý.

2.2 Nguyên tắc phân bổ chi thu nhập tăng thêm

- Mức chi thu nhập tăng thêm căn cứ năng lực, hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị do Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm đánh giá theo quy định.

- Việc thực hiện chi thu nhập tăng thêm phải bảo đảm tính khách quan, công khai, minh bạch.

3. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thuộc thành phố Hà Nội quản lý và người đã được bổ nhiệm, tuyển dụng là cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức hiện đang làm việc tại các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

4. Đối tượng áp dụng

4.1 Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thuộc thành phố Hà Nội quản lý và người đã được bổ nhiệm, tuyển dụng là cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức hiện đang làm việc tại các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

4.2. Cơ quan Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

5. Phương án chi thu nhập tăng thêm

Chi thu nhập tăng thêm của cơ quan, đơn vị thực hiện theo phương án như sau:

- 0,5 lần quỹ lương cơ bản để chi thu nhập tăng thêm hằng tháng cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức hiện có của cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng được hưởng theo ngạch bậc, chức vụ.

- 0,3 lần quỹ lương cơ bản còn lại để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị được đánh giá, xếp loại hằng năm từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cụ thể hóa phương án chi đối với cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, xếp loại hằng năm đảm bảo việc chi thu nhập tăng thêm theo nguyên tắc của Nghị quyết và quy định của Luật Thủ đô.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Ngày 10/10/2024, UBND Thành phố có Tờ trình số 375/TTr-UBND trình Thường trực HĐND Thành phố xem xét chủ trương về việc xây dựng Nghị quyết. Ngày 16/10/2024, Thường trực HĐND Thành phố có văn bản số 207/HĐND-BPC chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết.

2. Sau khi có ý kiến chấp thuận chủ trương của Thường trực HĐND Thành phố về việc xây dựng Nghị quyết tại văn bản số 207/HĐND-BPC ngày 16/10/2024, UBND Thành phố đã có Văn bản số 3450/UBND-NC ngày 18/10/2024 giao Sở Nội vụ chủ trì xây dựng văn bản.

3. Sở Nội vụ đã có Công văn số 3190/SNV-QLHDNCTTN ngày 26/9/2024 gửi các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã để lấy ý kiến góp ý vào dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

Sở Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết (*Phụ lục 01 - Bảng tổng hợp ý kiến các cơ quan, đơn vị*).

4. Ngày 03/10/2024, đồng chí Lê Hồng Sơn, Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố có buổi làm việc với Sở Nội vụ và có ý kiến chỉ đạo. Sở Nội vụ đã tiếp thu và hoàn thiện hồ sơ Nghị quyết theo chỉ đạo.

5. Ngày 09/10/2024, Sở Nội vụ đã có văn bản số 3327/SNV-QLHDNCTTN đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

6. Ngày 29/10/2024, Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định số 320/BC-STP đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức.

Về cơ bản Sở Tư pháp thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Một số nội dung đề nghị làm rõ về nguyên tắc thực hiện, thời gian, cách thức để giao mức chi, hệ số, nguồn kinh phí thực hiện, Sở Tư pháp đề nghị Sở Nội vụ phối hợp Sở Tài chính thực hiện; và bổ sung quy định đánh giá xếp loại hằng tháng làm cơ sở chi thu nhập tăng thêm.

Các nội dung này, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nội vụ, phối hợp Sở Tài chính tiếp thu và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (*Phụ lục 02 - Bảng giải trình, tiếp thu báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp*).

7. Ngày 14/11/2024, UBND Thành phố có Tờ trình số 430/TTr-UBND báo cáo trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết.

8. Ngày 14/11/2024, Ban cán sự Đảng UBND Thành phố có các Tờ trình số 379-TTr/BCSD và số 384-TTr/BCSD về việc xin chủ trương Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Nghị quyết quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức.

9. Ngày 18/11/2024, Ban Thường vụ Thành ủy có Thông báo kết luận số 1964-TB/TU về một số nội dung do Đảng đoàn HĐND Thành phố và Ban cán sự Đảng UBND Thành phố trình, trong đó có nội dung về dự thảo Nghị quyết. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu, Ban cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 419/-TTr/BCSD ngày 27/11/2024 báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

10. Ngày 02/12/2024, Thường trực Thành ủy xem xét, cho ý kiến về Nghị quyết. Tiếp thu các ý kiến tại Hội nghị, Ban cán sự Đảng UBND Thành phố hoàn thiện, bổ sung và có Tờ trình số 440-TTr/BCSD ngày 03/12/2024 kèm dự thảo Nghị quyết để báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy.

11. Ngày 04/12/2024, Ban Thường vụ Thành ủy có Thông báo kết luận số ...-TB/TU về việc thống nhất chủ trương ban hành Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm 7 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
- Điều 2. Đối tượng áp dụng
- Điều 3. Nguyên tắc thực hiện
- Điều 4. Nguồn kinh phí, mức trích tạo nguồn kinh phí thực hiện chi thu nhập tăng thêm
- Điều 5. Phương án chi thu nhập tăng thêm
- Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện
- Điều 7. Điều khoản thi hành

V. NGUỒN KINH PHÍ/DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm được sử dụng từ nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã đảm bảo đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền và bảo đảm các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội do Trung ương ban hành.

Theo số liệu tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng hưởng theo đúng quy định của Luật Thủ đô (bao gồm đơn vị sự nghiệp không có nguồn thu):

- Tổng biên chế được giao: 43.381 người
- Tổng biên chế có mặt ngày 1/7/2024: 40.060 người (số biên chế chưa tuyển đủ: 3.321 người)
- Tổng quỹ lương ngạch bậc chức vụ của các đối tượng theo quy định của Luật Thủ đô là **4.853 tỷ đồng**, bao gồm: quỹ lương của số biên chế thực có mặt tính được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ (4.635 tỷ

đồng) và quỹ lương của số biên chế chưa tuyển (nhưng vẫn trong tổng mức biên chế được giao) tính trên mức lương cơ sở năm 2024 và hệ số lương bậc 1 của công chức loại A1 (218 tỷ đồng).

- Nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm là **3.882 tỷ đồng**, trong đó:

+ Cấp thành phố: 513 tỷ đồng

+ Cấp quận, huyện: 2.343 tỷ đồng

+ Cấp xã: 1.026 tỷ đồng

- Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương còn dư năm 2023 chuyển sang năm 2024 (sau khi đã sử dụng bổ sung nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương tăng thêm và thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP): **66.073 tỷ đồng**

- Nhu cầu kinh phí tăng thêm thực hiện cải cách tiền lương mỗi năm khoảng 12.000 tỷ đồng.

Như vậy, nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương còn dư để chi thu nhập tăng thêm theo mức trích 0,8 nêu trên có thể thực hiện dự kiến từ năm 2025 đến hết năm 2030.

2. Mức trích để tạo nguồn kinh phí thực hiện chi thu nhập tăng thêm

a) Năm 2025: Mức trích để tạo nguồn kinh phí thực hiện chi thu nhập tăng thêm bằng 0,8 lần quỹ lương cơ bản.

Nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm của cơ quan, đơn vị là số tiền bằng quỹ lương cơ bản nhân với mức trích do HĐND Thành phố quyết định.

Quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết này là tổng số tiền lương bao gồm tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ.

b) Từ thời điểm bắt đầu thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn tiếp theo: Căn cứ nguồn cải cách tiền lương còn dư sau khi đã đảm bảo đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền và bảo đảm các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội do Trung ương ban hành, giao UBND Thành phố báo cáo, đề xuất HĐND thành phố xem xét, quyết định mức trích để tạo nguồn kinh phí thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố quản lý cho cả giai đoạn và từng năm nhưng không vượt quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản.

c) Trường hợp có biến động về nguồn cải cách tiền lương làm thay đổi mức trích đang thực hiện thì UBND Thành phố báo cáo, đề xuất mức trích thay đổi để HĐND Thành phố xem xét, quyết định tại kỳ họp HĐND Thành phố gần nhất.

3. Sau khi Nghị quyết được thông qua, UBND Thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Nguồn kinh phí cho công tác triển khai Nghị quyết; công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định do ngân sách nhà nước chi trả bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

VI. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao UBND Thành phố:

a) Căn cứ vào mức trích để tạo nguồn kinh phí thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức đã được HĐND Thành phố quyết định,

giao dự toán kinh phí chi thu nhập tăng thêm cùng với giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm cho các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố thực hiện;

b) Tổ chức hướng dẫn việc thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng, hiệu quả; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác đánh giá, xếp loại chất lượng và chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức.

c) Báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả thực hiện và nguồn cải cách tiền lương còn dư của Thành phố tại kỳ họp HĐND Thành phố cuối năm 2025 để đánh giá tổng kết 01 năm thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết./.

(Xin gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị quyết, (2) Các tài liệu có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đ/c PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Ban Pháp chế HĐND TP;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng: NC, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn